

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HUNG YÊN**
Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày 27-9-2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HUNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Điện.
2. Ông Nguyễn Văn Tường.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Đích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Ông Vương Quang Thắng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/ HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/QĐXX-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Lường Văn O, sinh năm 1988.

Trú tại: Bản Nà Lúa, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở trọ tại xóm Trung Lê, thôn Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Trình độ văn hoá: 9/12 - Nghề nghiệp: Tự do.

Bố: Lường Văn P - Sinh năm: 1952.

Mẹ: Lường Thị H - Sinh năm: 1954.

Vợ: Lò Thị T - Sinh năm 1988.

Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Chưa có. (Bị can thuộc diện hộ nghèo và có Hộ khẩu thường trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Ông Phùng Viết N, sinh năm 1958, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Trung Lê, thôn Như Quỳnh, Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Anh Vì Văn V, sinh năm 1989, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Trung Lê, thôn Như Quỳnh, Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Chị Lò Thị T, sinh năm 1988, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Nà Lúa, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn Ó hiện đang thuê trọ tại xóm Trung Lê, thôn Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2017, Ó đi xe buýt từ thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm đến khu vực thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh với mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại khu vực thị xã Từ Sơn, Ó đã gặp và mua ma túy của người đàn ông không rõ tên, địa chỉ với số tiền là 400.000 đồng, người này cầm tiền rồi đưa cho Ó 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroin. Ó cầm gói ma túy cất vào trong người rồi ra đón xe buýt đi về phòng trọ ở xóm Trung Lê, thôn Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm. Tại phòng trọ Ó đã dùng lưỡi dao lam chia nhỏ cục Heroin vừa mua được thành 05 phần, trong đó 04 phần Ó cho vào bên trong các gói giấy loại vở học sinh còn 01 phần Ó cho vào túi nilon nhỏ màu trắng có viền xanh rồi Ó cho tất cả số ma túy trên vào trong một túi nilon rồi cất vào túi quần để sử dụng dần.

Đến khoảng 08 giờ ngày 09/6/2017, Ó cùng vợ là chị Lò Thị T đang ở tại phòng trọ thì có anh Vì Văn V là người cùng quê đang thuê tại xóm Trung Lê, thôn Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh đến phòng trọ của Ó ngồi chơi uống nước. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày thì anh V ra bên ngoài đi vệ sinh, còn chị T nằm trên giường trong phòng trọ. Lúc này do lên cơn nghiện, Ó đã lấy túi nilon đựng Heroin trong túi quần của Ó ra để sử dụng. Khi Ó lấy gói ma túy ra

cầm ở tay trái, còn tay phải cầm xi lanh kim tiêm để chuẩn bị sử dụng ma túy thì có lực lượng Công an huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên phối hợp cùng Công an thị trấn Như Quỳnh đến kiểm tra hành chính tại phòng trọ. Thấy bị kiểm tra, Ó đã bỏ gói nilon đựng 04 gói Heroin vào trong miệng ngậm lại, còn 01 gói giấy nhỏ Heroin thì giấu vào túi quần phía trước bên trái và vứt xi lanh kim tiêm vào trong gầm giường nhưng đã bị Cơ quan Công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: Trong người Ó 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng bị ướt và 01 túi nilon nhỏ màu trắng có viền xanh bên trong chứa chất bột màu trắng, thu tại túi quần phía trước bên trái của Ó 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Ó đã thu giữ: 01 xi lanh đã qua sử dụng tại gầm giường trong phòng trọ; 01 lưỡi dao lam ở dưới chiếu tại giường trong phòng trọ.

Ngày 09/6/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm đã quyết định trưng cầu giám định đối với chất đã thu giữ trong người Lương Văn Ó. Kết luận giám định số 2937/C54(TT2) ngày 04/7/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an xác định: chất bột màu trắng trong 04 gói giấy và 01 túi nilon viền xanh gửi giám định có tổng trọng lượng 0,406gam, đều có Heroin.

Quá trình điều tra: Không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đã bán ma túy cho Lương Văn Ó. Chị Lò Thị T và anh Vì Văn V không biết việc Ó tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 09/6/2017.

Bản cáo trạng số 46/QĐ-VKS, ngày 14/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên để xét xử Lương Văn Ó về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà; Bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Ó phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH 13 ngày 29/6/2016 và Nghị quyết số 109/2015/QH 13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Ó từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng:

Tịch thu hủy bỏ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Viện khoa học hình sự được niêm phong số 2937/C54(TT2), 01 lưỡi dao lam, 01 xi lanh đã qua sử dụng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1} *Về thủ tục tố tụng*; việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

{2} *Về nội dung*; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/6/2017 tại phòng trọ của mình ở xóm Trung Lê, thôn Như Quỳnh, Thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Lương Văn Ó đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy có tổng trọng lượng 0,406gam đều có Heroin thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi trên của bị cáo Trần Văn Ó đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ.

Khi so sánh, đối chiếu khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thấy; so với quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thì mức hình phạt quy định có lợi hơn cho bị cáo. Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH 13 ngày 29/6/2016 và Nghị quyết số 109/2015/QH 13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về áp dụng tình tiết có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định mức hình phạt với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, trong tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ bản thân nên đã nghiện ma túy và tàng trữ ma túy để sử dụng. Việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Tệ nạn ma túy là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nguy cơ lây lan các bệnh nguy hiểm cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép ma túy. Đặc biệt trong tình hình hiện nay một số tội phạm gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, rung động tình hình xã hội thời gian vừa qua là do người phạm tội sử dụng ma túy gây ra. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Xong cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, có giấy xác nhận hộ nghèo, áp dụng điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

{3} *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

{4} *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng:*

01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát được niêm phong số 2937/C54(TT2), 01 lưỡi dao lam, 01 xi lanh đã qua sử dụng; đây là vật chứng bị thu giữ và các công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu huỷ bỏ.

Việc bị cáo khai mua ma túy của đối tượng không rõ tên địa chỉ tại Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý theo pháp luật.

{5} *Về án phí:* Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định án lệ phí của Tòa án, do bị cáo thuộc hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn Ó phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH 13 ngày 29/6/2016 và Nghị quyết số 109/2015/QH 13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn Ó 02 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 09-6-2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng;

Tịch thu hủy bỏ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát được niêm phong số 2937/C54(TT2), 01 lưỡi dao lam, 01 xi lanh đã qua sử dụng.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn Ó.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Mười